

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2017/HS-ST
Ngày: 17-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Hoàng Sơn

Ông Phan Ngọc Thạch

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thái Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2017/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2017/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Thanh V, sinh năm 1984 tại Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh; số CMND: 290782549; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn G, sinh năm 1945 và bà Lý Thị D, sinh năm 1950; có vợ: Tô Thị Ngọc B, sinh năm 1985; có 01 người con sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26/12/2016 tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XLHC của Công an huyện D, tỉnh Tây Ninh xử phạt Trần Thanh V số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp tiền phạt; bị bắt ngày: 15/6/2017; tạm giữ ngày: 16/6/2017 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lý Thị D, sinh năm 1950; địa chỉ cư trú: Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/6/2017, Trần Thanh V nhận được cuộc gọi điện thoại của Lê Sinh N, sinh năm 1991 (hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Tây Ninh thuộc địa bàn ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh), N kêu V đến khu vực ngã tư xã B, thành phố T gặp người tên H để lấy ma túy rồi mang đến cho N thì V đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô biển số 70H7-4344 đến gặp người tên H nhận 02 bịch ma túy rồi mang về nhà. Sau đó V chiết ra một ít sử dụng, phần còn lại V phân ra thành 03 bịch gồm 02 bịch lớn và 01 bịch nhỏ. Khoảng 08 giờ ngày 15/6/2017, V lấy 03 bịch ma túy bỏ vào 02 gói thuốc lá hiệu Jet và cất giữ trong túi quần để mang lên cho N. Khi đi V rủ Phạm Văn C, sinh năm 1996, ngụ ấp B4, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh cùng đi nhưng không nói cho C biết là mang ma túy cho V. C chở V bằng xe mô tô biển số 70H7-4344 của V, khi đến vườn cao su gần khu vực Trung tâm giáo dục lao động xã hội Tây Ninh, V kêu C dừng xe ở ngoài chờ, V đi vào phía vườn cao su, cất giấu 01 gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 02 bịch ma túy vào bụi chuối rồi điện thoại thông báo cho N biết. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, N nhắn tin kêu V đến lấy ma túy đem về nên V kêu C chờ lại khu vực vườn cao su, khi V đến gần bụi chuối để lấy lại 02 bịch ma túy đã cất giấu thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật vào lúc 15 giờ 15/6/2017.

Tại cơ quan điều tra Trần Thanh V khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Kết quả giám định: Tại kết luận giám định số 110/MT-2017 ngày 20/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

Tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng (ký hiệu M1) là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine trọng lượng 1,2316 gam; sau giám định còn lại 1,1512 gam.

Tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bịch nylon màu xanh (ký hiệu M2) là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 2,9772 gam, sau giám định còn lại 2,8273 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Khi bị bắt quả tang thu giữ trên người Trần Thanh V 01 bịch nylon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong và đánh số 01; thu giữ 02 bịch nylon màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng do Trần Thanh V cất giấu tại bụi chuối, được niêm phong và đánh số 02; 02 bì thư đã được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, Võ Quốc T; số tiền 6.400.000 đồng (thu của V khi bị bắt); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số imei: 357623083742138; 01 xe mô tô Wave màu xanh, biển số 70H7-4344, số máy Y150FMH80601675, số khung 00224601675; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0031590, biển số 70H7-4344;

02 cái quạt ga; 02 cái kéo bằng kim loại; 01 miếng bọc mủ màu trắng; 02 bọc nylon; 01 lọ thủy tinh có gắn ống nhựa.

Kê biên tài sản: Trần Thanh V không có tài sản nên không kê biên.

Đối với Lê Sinh N, quá trình điều tra không đủ cơ sở để xác định N kêu Trần Thanh V mang ma túy đến Trung tâm giáo dục lao động xã hội Tây Ninh cho N nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng căn cứ.

Đối với Phạm Văn C khi chở Trần Thanh V có giấu ma túy trong người để mang đến Trung tâm giáo dục lao động xã hội Tây Ninh, nhưng C không biết nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C đã bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người tên H do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với các số điện thoại 01688366434; 01676262439; 0868826752 chưa có kết quả tra cứu xác định chủ thuê bao nên tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 74/QĐ/KSĐT ngày 05/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, truy tố bị cáo Trần Thanh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng Khoản 1 Điều 194, điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Thanh V từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; áp dụng Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 phạt bổ sung bị cáo V số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật .

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào ngày 15/6/2017, Trần Thanh V thực hiện hành vi cất giấu 03 bìch ma túy có tên gọi Methamphetamine có trọng lượng 4,2088 gam thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 15 giờ cùng ngày tại khu vực vườn cao su thuộc địa bàn ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Do đó, hành vi của bị cáo Trần Thanh V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, bị cáo V biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đã gây ra. Bị cáo V có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; do đó cần tuyên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời có tác dụng giáo dục răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo V xác định số tiền 6.400.000 (sáu triệu bốn trăm ngàn) đồng thu giữ trong vụ án là tài sản của bị cáo nên áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong 02 bì thư đã được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và Võ Quốc T là vật Nhà nước cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 hộp quẹt gas; 02 bọc nylon; 01 miếng bọc mũ màu trắng; 01 lọ thủy tinh có gắn ống nhựa; 02 cái kéo bằng kim loại là vật dụng dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung là phương tiện bị cáo V sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 6.400.000(sáu triệu bốn trăm ngàn) đồng đã thu giữ của bị cáo V không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô Wave, biển số 70H7-4344; số máy Y150FMH80601675; số khung 00224601675 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 70H7-4344 là tài sản thuộc quyền sở hữu của mẹ bị cáo là bà Lý Thị D. Bà D không biết bị cáo V sử dụng xe vào việc phạm tội nên trả lại cho bà D là có căn cứ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Thanh V 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2017.

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Trần Thanh V số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư đã được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và Võ Quốc T; 02 hộp quẹt gas; 02 bọc nylon; 01miếng bọc mũ màu trắng; 01 lọ thủy tinh có gắn ống nhựa; 02 cái kéo bằng kim loại.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số imel 357623083742138 thu giữ của bị cáo V.

Trả lại cho bị cáo Trần Thanh V số tiền 6.400.000 (sáu triệu bốn trăm ngàn) đồng nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Lý Thị D 01 xe mô tô Wave màu xanh, biển số 70H7-4344; số máy Y150FMH80601675; số khung 00224601675 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0031590, biển số 70H7-4344 do bà Lý Thị D đứng tên.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận ngày 14/11/2017).

3.Về án phí: Căn cứ vào Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Thanh V phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo V, bà D có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Phòng PV27 – Công an Tây Ninh;
- THA hình sự;
- Đội điều tra Công an huyện Tân Châu;
- Cơ quan THAHS CA huyện Tân Châu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lưu Văn Sơn